**CÁC GIẢI PHÁP NHẰM NÂNG CAO MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA SINH VIÊN KHOA KẾ TOÁN ĐỐI VỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY TIẾNG ANH CỦA GIẢNG VIÊN KHOA NGOẠI NGŨ ĐẠI HỌC DUY TÂN**

Có thể nói Tiếng Anh là công cụ cần thiết đối với sinh viên khi ra trường, là công cụ để giao lưu hay làm việc với người nước ngoài. Học tốt Tiếng Anh là mong muốn của nhiều sinh viên, là trang bị kiến thức của mỗi người trong thời đại đất nước đang mở rộng quan hệ thương mại với nước ngoài và cũng là thách thức đối với chính đất nước về việc làm cho sinh viên khi ra trường.

Nhận thức được tầm quan trọng của Tiếng Anh., nhiều trường Đại học, Cao đẳng, Trung tâm ngoại ngữ đưa Tiếng Anh vào giảng dạy, đào tạo như một môn học chính thức cho sinh viên; còn đối sinh viên thì ra sức đầu tư về mọi mặt: tiền bạc, công sức, thời gian để theo học các chương trình Tiếng Anh để cải thiện hoặc nângcao trình độ Tiếng Anh của mình với mong muốn sau này có thể học cao hơn (sau Đại học), du học,làm việc nước ngoài, tìm được công việc tốt lương cao ở các công ty lớn, và sinh viên của trường cũng không nằm ngoài xu hướng đó.

Từ những mong muốn và nhu cầu trên, với đề tài: "Đánh giá mức độ hài lòng của sinh viên Khoa Kế toán đối với phương pháp dạy Tiếng Anh của giảng viên Khoa Ngoại Ngữ trường Đại học Duy Tân", chúng tôi muốn thực hiện nghiên cứu để có cơ sở khoa học đánh giá được thái độ của sinh viên cũng như của giảng viên để từ đó tìm ra biện pháp cải thiện và nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập Tiếng Anh.

# PHẦN 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY MÔN TIẾNG ANH TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC

### Sự cần thiết phải đào tạo Tiếng Anh trong các trường Đại học.

* **Đối với các trường đại học trên Thế giới:**

**Từ nửa sau của thế kỷ 20, các nước trên thế giới đều nhận ra rằng sự cùng tồn tại hòa bình phụ thuộc vào việc hợp tác chặt chẽ giữa các quốc gia, sự coi trọng nhau như là những đối tác bình đẳng. Việc giao tiếp và trao đổi thông tin nhằm tăng cường hiểu biết giữa các nền kinh tế, xã hội và văn hóa đa dạng trở thành nền tảng cơ bản cho sự phát triển những chiến lược chung vì lợi ích của tất cả. Chỉ những công dân có khả năng và kỹ năng ngôn ngữ phù hợp trong bối cảnh giao tiếp đa văn hóa mới có thể thiết lập được những kênh thông tin cần thiết cho việc hợp tác thành công. Điều này dẫn tới mối quan tâm sâu sắc chưa từng thấy giữa các nhà hoạch định chính sách giáo dục trong việc tăng cường dạy ngoại ngữ nói chung và Tiếng Anh nói riêng cũng như trang bị hiểu biết về các nền văn hóa tương ứng.**

**Thống kê cho thấy, ở Đông Á (Trung Quốc, Hàn quốc, Nhật Bản) và Đông Nam Á (Thái Lan, Indonesia, Malaysia...) tất cả các nước đều dứt khoát chọn Tiếng Anh là ngoại ngữ bắt buộc. Còn các thứ tiếng khác có thể được dạy như môn tự chọn hoặc bắt buộc thứ hai.**

**Ở các nước Đông Nam Á việc dạy và học song ngữ là truyền thống khá lâu đời, đặc biệt ở các nước thuộc địa cũ như Malaysia, Philippines, Brunei, Singapore. Thái Lan, một nước chưa từng là thuộc địa bao giờ, gần đây cũng có những bước cải cách hết sức mạnh dạn trong lĩnh vực song ngữ. Từ năm 2001 đất nước này đã thành lập một loạt các Trường học chương trình Tiếng Anh (English Program Schools - EP) và Trường chương trình mini Tiếng Anh (Mini English Program Schools - MEP). Các trường này dạy Tiếng Anh với thời lượng 18 tiết/tuần. Mục đích loại trường mới này nhằm hỗ trợ cuộc Cải cách giáo dục Thái Lan và sử dụng Tiếng Anh như là ngôn ngữ dạy và học. Mục đích cuối cùng của chương trình này chẳng có gì khác là nâng cao trình độ thông thạo Tiếng Anh của học sinh Thái lan. Trong các trường này các môn học (trừ môn tiếng Thái và các môn xã  hội) đều được dạy thông qua Tiếng Anh. Hiện nay Thái Lan đã khởi xướng chương trình song ngữ tại 112 trường, trong đó 56 trường theo chương trình EP và 56 trường theo chương trình MEP. Tại các trường này, giáo viên Tiếng Anh có đủ năng lực từ mọi nguồn, không phân biệt quốc tịch được tuyển dụng rộng rãi và công khai. Nhìn chung, tất cả các nước trong và ngoài khu vực Đông Nam Á đều quy định ngoại ngữ nói chung và Tiếng Anh nói riêng là môn học bắt buộc trong chương trình và có xu hướng tăng thêm thời giảng dạy bộ môn này.**

* **Đối với các trường đại học tại Việt Nam:**

**Hiện nay Việt Nam đã bước vào một giai đoạn hội nhập quốc tế sâu sắc và toàn diện hơn bao giờ hết. Tính đến năm 2011, chúng ta đã có quan hệ ngoại giao với 179 quốc gia, có quan hệ kinh tế, thương mại, đầu tư với hơn 220 quốc gia và vùng lãnh thổ. Việc Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) năm 2007 đã đưa quá trình hội nhập của đất nước từ cấp độ khu vực (ASEAN năm 1995) và liên khu vực (ASEM năm 1996, APEC năm 1998) lên đến cấp độ toàn cầu. Việt Nam đã đảm nhận thành công vị trí Ủy viên không thường trực Hội đồng bảo an, cơ quan quyền lực hàng đầu của Liên hợp quốc, nhiệm kỳ 2008 - 2009. Việt Nam cũng đảm nhận thành công vai trò Chủ tịch ASEAN trong năm ASEAN 2010. Chặng đường hơn 25 năm đổi mới và hội nhập quốc tế là một quá trình nỗ lực bền bỉ của đất nước.**

**Do đó, ngày càng có nhiều công ty nước ngoài đầu tư vào Việt Nam, do đó, việc thông thạo một hoặc hai ngoại ngữ đang trở thành điều bắt buộc với mỗi ứng viên. Bạn cần phải học Tiếng Anh để chiếm lĩnh tri thức hàng đầu. Vì Tiếng Anh là ngôn ngữ sử dụng rộng rãi nhất thế giới.  Vậy nên các trường CĐ, ĐH tại Việt Nam đã đặt mục tiêu chuẩn đầu ra cho sinh viên của mình, tuỳ vào các ngành học, để có thể tạo ra đươc nguồn lực cần thiết đáp ứng được nhu cầu hội nhập của xã hội hiện nay.**

### Nội dung đào tạo Tiếng Anh trong trường đại học

#### Mục tiêu

1. *Mục tiêu chung*

Đào tạo cử nhân và kĩ sư các ngành học có đủ kiến thức, kỹ năng về Tiếng Anh. Tiếng Anh giao tiếp cho sinh viên các ngành không chuyên Tiếng Anh và tiếng Anh chuyên ngành cho sinh viên thuộc những ngành chuyên Tiếng Anh.

1. *Mục tiêu cụ thể*

+Cung cấp cho sinh viên kiến thức tương đối rộng về ngôn ngữ tiếng Anh.

+Rèn luyện và phát triển các kỹ năng giao tiếp Tiếng Anh ở mức độ tương đối thành thạo trong các tình huống giao tiếp xã hội và chuyên môn thông thường;

+Bảo đảm cho sinh viên đạt được trình độ nghiệp vụ đủ để hoạt động và công tác có hiệu quả trong các lĩnh vực chuyên môn về chuyên ngành, các lĩnh vực hoạt động nghiệp vụ, kinh doanh, kinh tế và xã hội và có thể đảm đương các công việc đối ngoại và hợp tác quốc tế phù hợp tại các Bộ, Ban, Ngành trung ương, địa phương, các tổ chức xã hội và các doanh nghiệp v.v.;

+Trang bị cho sinh viên kỹ năng học tập hiệu quả để có thể tự học tập nhằm tiếp tục nâng cao kiến thức và năng lực thực hành tiếng, bước đầu hình thành tư duy và năng lực nghiên cứu khoa học về các vấn đề ngôn ngữ, văn học hoặc văn hoá-văn minh của các nước Cộng đồng Anh ngữ.

#### 1.2.2. Phương pháp đào tạo

*a. Phương pháp dạy:* theo  quan điểm giao tiếp  trong việc dạy và học Tiếng Anh hiện nay của thế giới (Communicative  Approach in English Language Teaching) dựa vào nguyên tắc người học là trung tâm đào tạo (learner-centered).

Phương pháp và quy trình giảng dạy bao gồm việc giảng bài trên lớp, hướng dẫn thuyết trình (presentation), tổ chức thảo luận nhóm,  tổ chức, hướng dẫn học tập cho sinh viên (tutorial), thiết kế và giao bài tập lớn, tổ chức kiểm tra  định kỳ và thi kết thúc học phần.

Các giáo trình được nêu ra trong Chương trình Đào tạo  chỉ có tính tham khảo và có thể được thay đổi cho phù hợp  với sự  thay đổi chung về giảng dạy ngoại ngữ trong nước, trong khu vực và trên thế giới. Việc thay đổi tài liệu giảng dạy phải bảo đảm có nội dung tương tự, hợp với trình độ người học, cũng như tiến trình sư phạm.

Phương pháp học: Sinh viên áp dụng phương pháp học tích cực – phương pháp tự học, tự đọc tài liệu, tự nghiên cứu là chủ yếu, tăng cường giờ tự học ở nhà và thư viện  để dành thời gian cho việc thảo luận trên lớp.

Sinh viên chủ động việc học tập của bản thân, có tham khảo ý kiến của cố vấn học tập; kết hợp việc tự học với thảo luận nhóm (group discussion), thuyết trình (presentation), làm các bài tập lớn, kiểm tra định kỳ và thi kết thúc học phần.

Phương pháp học của sinh viên chủ yếu dựa trên việc giảm giờ học lý thuyết trên lớp, tăng thời gian tự học ở nhà và ở thư viện, tự đọc sách, trao đổi bài và thảo luận theo nhóm, thuyết trình trên lớp nhằm tăng tính chủ động và sáng tạo của sinh viên trong việc học.

*b. Phương pháp đánh giá:* hình thức thi cử đánh giá kiến thức và kỹ năng dựa trên trắc nghiệm khách quan, Trắc nghiệm tự luận và vấn đáp tuỳ vào nội dung từng học phần.

Kết quả đánh giá từng học phần bao gồm các phần chuyên cần 10%, tham dự thảo luận tổ, nhóm, làm bài tập lớn hoặc kiểm tra thường xuyên chiếm 10%, kiểm tra đánh giá định kỳ chiếm 25%, phần thi kết thúc học phần chiếm 55%,điểm đạt là 4.0 trở lên.

* 1. **Đánh giá chất lượng giảng dạy Tiếng Anh trong các trường Đại học.**

Từ việc đánh giá sự hài lòng của người học, c**húng tôi xây dựng được mô hình lý thuyết biểu diễn sự tác động của các nhóm yếu tố đối với sự hài lòng về một vấn đề, từ đó xây dựng lên các yếu tố ảnh hưởng tới chất lượng học Tiếng Anh của sinh viên khoa Kế Toán. Các giả thuyết đặt ra rằng, cảm nhận về yếu tố càng tốt thì mức độ hài lòng của sinh viên càng cao.**

Chất lượng cảm nhận

Sự mong đợi

Khen ngợi

Than phiền

##### Bảng 1.1. Mô hình đánh giá sự hài lòng của người học.

Cụ thể, với mô hình trên cho chúng ta thấy được sự ảnh hưởng tới giá trị cảm nhận về một vấn đề của con người.

•**Sự mong đợi**

•**Chất lượng cảm nhận**

**• Giá trị cảm nhận**

# PHẦN 2: ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA SINH VIÊN KHOA KẾ TOÁN ĐỐI VỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY TIẾNG ANH CỦA GIẢNG VIÊN KHOA NGOẠI NGỮ TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

### 2.1. Giới thiệu về khoa ngoại ngữ

Khoa ngoại ngữ được chính thức hình thành vào tháng 9 năm 1997, khi sinh viên chuyên ngữ khoá I (1995 - 1998) bước sang giai đoạn hai của chương tŕnh đào tạo.

**Khoa Ngoại ngữ gồm 4 Bộ môn**

- Tiếng Anh chuyên ngữ

- Tiếng Anh tổng quát

- Tiếng Anh chuyên ngành

- Tiếng Trung

* **Nhiệm vụ chính**

- Đào tạo chuyên ngành Anh văn Biên phiên dich, Anh văn du lịch

- Đào tạo ngành Cao đẳng Anh văn

- Giảng dạy Tiếng Anh cơ sở và Tiếng Anh Chuyên ngành cho sinh viên các khối không chuyên ngữ

* **Mục tiêu đào tạo**

- Đào tạo sinh viên sử dụng thành thạo Anh văn,trong dịch thuật và nghiên cứu. có năng lực công tác trong các loại h́ình doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức xă hội…

- Đào tạo sinh viên có khả năng thích nghi với sự thay đổi của thị trường lao động trên lĩnh vực nghề nghiệp

- Đào tạo sinh viên có khả năng sử dụng thành thạo tin học trong chuyên môn.

* **Cơ hội nghề nghiệp**

- Các cử nhân Anh văn Biên phiên dịch có thể đảm nhận các vị trí phiên dịch, biên dịch, biên tập, nghiên cứu, giảng dạy … tại các bộ phận của các Sở Ngoại vụ, các bộ phận Đối ngoại của các cơ quan, Bộ, Ngành, các tổ chức Quốc tế, tổ chức phi chính phủ, các tổ chức xã hội và doanh nghiệp, các trường Đại học, các cơ quan báo chí, đài phát thanh, đài truyền hình v.v.

- Các cử nhân Anh văn du lịch có thể đảm nhận các vị trí phiên dịch, nhân viên điều hành tour tại các công ty lữ hành, nhân viên lễ tân tại các khách sạn lớn hoặc các khu resort, hướng dẫn viên du lịch. Ngoài ra sinh viên còn có thể đảm nhận các vị trí quản lý ở các công ty du lịch , nhà hàng, khách sạn …

- Cử nhân cao đẳng Anh văn có khả năng làm việc tại phòng kinh doanh hoặc làm kế toán viên tại các công ty nước ngoài có sử dụng Tiếng Anh, các công ty du lịch, nhà hàng, khách sạn v.v...

- Sinh viên của Khoa được thực tập tốt nghiệp ở các công ty, doanh nghiệp trên địa bàn Đà Nẵng và miền Trung để học hỏi kinh nghiệm làm việc thực tế.

- Sinh viên có nhu cầu được học chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm để có thể giảng dạy Tiếng Anh ở các trường phổ thông sau khi tốt nghiệp.

Có thể tiếp tục học lên Thạc sĩ ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài.

* **Đội ngũ giảng dạy**

Khoa hiện có một đội ngũ giảng viên chuyên nghiệp, có kinh nghiệm, nhiệt tình trong giảng dạy, gồm: 41 Giảng viên, trong đó có 01 Tiến sĩ, 29 Thạc sỹ và 16 Cử nhân.

Ngoài ra giảng viên thương được Trung tâm Ngoại ngữ Trường Đại học Duy Tân phối hợp với Khoa Ngoại Ngữ, Đại học Duy Tân tổ chức lớp tập huấn giảng dạy tiếng Anh theo định hướng TOEIC dành cho các giảng viên đang và sẽ giảng dạy TOEIC tại trường.  Các giảng viên được tập huấn về những kỹ năng cơ bản trong đào tạo TOEIC như: Listening, Reading và Vocabulary.

Chương trình giúp giảng viên ngoại ngữ nâng cao kỹ năng giảng dạy tiếng Anh để đáp ứng nhu cầu về chuẩn đầu ra cho sinh viên Duy Tân trong thời gian tới.

Được biết, các giảng viên Khoa Ngoại Ngữ phụ trách lớp tập huấnđã được tham dự bồi dưỡng về kỹ năng giảng dạy theo định hướng TOEIC tại IIG Việt Nam.

### 2.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng học tập và giảng dạy môn Tiếng Anh.

#### Giới thiệu tổng quan về cách thức nghiên cứu.

#### 2.2.1. Phạm vi điều tra

Khoa Kế toán trường ĐH Duy Tân.

#### 2.2.2. Đối tượng điều tra

Sinh viên K18 và K19 thuộc khoa Kế Toán đại học Duy Tân

#### 2.2.3. Phiếu điều tra

Phiếu khảo sát có 17 câu hỏi, gồm 16 câu trắc nghiệm và 1 câu hỏi thăm dò (thể hiên ở phụ lục).

#### 2.2.4. Cách thức tiến hành điều tra

Khảo sát các sinh viên tại các phòng học trường ĐH Duy Tântheo hình thức phát phiếu điều tra.

#### 2.2.5. Mô hình nghiên cứu

Dựa trên nghiên cứu thực tế tại trường ĐH Duy Tân, tôi đưa ra mô về sự hài lòng của sinh viên đối với các chỉ tiêu đề ra để học tập tốt môn Tiếng Anh một cách tốt nhất.

**Chương trình đào tạo**

**Đội ngũ giảng viên, phương pháp giảng dạy.**

**Giáo trình tài liệu học tập**

**Cơ sở vật chất, môi trường học tập**

**Hoạt động rèn luyện sinhviên**

**Kết quả đạt được chung về khóa học**

##### 

* **Về chương trình đào tạo:**
  + **Chỉ tiêu đánh giá.**
  + **Mục tiêu, thực hiện, kết quả.**
* Đội ngũ giảng viên, phương pháp giảng dạy:
  + **Kĩ năng.**
  + **Kiến thức.**
  + **Lòng yêu nghề.**
* **Giáo trình tài liệu học tập:**
  + **Nhà xuất bản.**
  + **Thể loại**
* **Cơ sở vật chất, môi trường học tập:**
  + Lịch học
  + Chế độ học tín chỉ
  + Chuyên ngành học
  + Cơ sở vật chất của nhà trường ( địa điểm học tập)
  + Số lượng sinh viên

### 2.3.Thực trạng về đánh giá mức độ hài lòng của sinh viên khoa Kế toán đối với việc học Tiếng Anh tại trường.

**Kết quả điều tra tổng số 500 phiếu và thu được kết quả 480 phiếu trên 500 phiếu và có 20 phiếu không hợp lệ hoặc bỏ trống. Kết quả được xử lý bằng Exel, thông qua đó có thể phân tích cụ thể như sau:**

**Câu 1 : Bạn có thích học Tiếng Anh hay không?**

##### Biểu đồ 2.1: Biểu đồ thể hiện sự yêu thích của sinh viên đối với môn Tiếng Anh****.****

**Theo kết quả khảo sát có 18% sinh viên rất thích học Tiếng Anh, 74% sinh viên không có thái độ thích hoặc chỉ thấy bình thường và còn lại 8% sinh viên không thích học Tiếng Anh.**

**Nguyên nhân được sinh viên đánh giá đó chính là sự hài lòng của họ về những tiết dạy học ngoại ngữ của giảng viên, chưa thực sự thú vị và khiến cho sinh viên cảm thấy nhàm chán hơn, nguyên nhân thứ hai đó là cách giảng viên truyền đạt đến sinh viên cũng ảnh hưởng đến sự hài lòng, phong cách giảng viên giảng dạy thiếu tự tin sẽ khiến sinh viên không muốn học, vì vậy phong cách là yếu tố quan trọng để đưa sinh viên hứng thú học tập.**

**Câu 2: Ngoài học ở trường, bạn có học thêm Tiếng Anh bên ngoài hay không?**

##### ****Biểu đồ2.2: Biểu đồ thể hiện tỉ lệ sinh viên học Tiếng Anh trong và ngoài trường.****

**Theo kết quả khảo sát có thể thấy vấn đề học thêm Tiếng Anh tại trung tâm, tỷ lệ khá đồng đều giữa học thêm và không học thêm. Sinh viên có xu hướng học thêm bởi vì khi học tại trường nhận thấy chưa thể có thể tiếp thu đủ kiến thức hoặc có những sinh viên muốn hiểu thêm nhiều hơn về Tiếng Anh tỉ lệ những sinh viên này chiếm 53% phiếu.**

**Nhưng như thế cũng không có nghĩa là 47% sinh viên còn lại không đi học thêm là những sinh viên giỏi, có thể tự học, không cần học thêm ở ngoài mà còn là những sinh viên không hứng thú với việc học Ngoại ngữ nên họ chỉ hoàn thành nhiệm vụ tại trường và muốn qua môn.**

**Câu 3: Bạn học môn Tiếng Anh ở mức độ nào?**

##### ****Biểu đồ 2.3: Biểu đồ thể hiện trình độ học Tiếng Anh của sinh viên được khảo sát.****

Theo như khảo sát về trình độ học Tiếng Anh của sinh viên ở mức độ tốt thấp là 5%, mức độ khá và trung bình khá cao lần lượt chiếm 42% và 46%. Còn 7% còn lại trình độ Tiếng Anh của sinh viên ở mức độ yếu.

Với số liệu ở trên, ta có thể thấy rằng sự tự tin về trình độ Tiếng Anh của sinh viên hơi thấp, các bạn không dám nhận mình học tốt Tiếng Anh và một phần các bạn sinh viên học Tiếng Anh không được tốt. Hầu như rất nhiều bạn sinh viên còn khá ái ngại khi hỏi về trình độ Tiếng Anh của mình. Nhiều bạn sinh viên vẫn chưa hiểu rõ được tầm quan trọng của Tiếng Anh và bỏ bê việc học nó, vì cho rằng học Tiếng Anh không liên quan đến ngành mà mình theo học hoặc tự nhủ với bản thân rằng mình không học đượcTiếng Anh làm cái cớ để lười nhác và tự ti khi có ai đó hỏi về trình độ Tiếng Anh của mình.

**Câu 4: Bạn nghĩ việc học Tiếng anh ở trường ĐH Duy Tân có bổ ích hay thú vị hay không?**

##### Biểu đồ 2.4: Biểu đồ thể hiện sự hài lòng của sinh viên đối với việc học Tiếng Anh tại trường

**Tại trường, thường các tiết học sẽ khô khan vì vậy đối với các môn học, đặc biệt là ngoại ngữ, giảng viên nên đưa thêm vào tiết học những trò chơi mà vẫn có thể cũng cấp đủ kiến thức cho sinh viên và dễ nhớ hơn so với cách học thuộc lòng từ vừng truyền thống.**

**Nội dung bài giảng và bố cục giáo trình cũng ảnh hưởng đến sự hài lòng của sinh viên. Nội dung bài giảng đa dạng, phong phú sẽ giúp sinh viên tránh được sựnhàmchán khi các bài học lặp đi lặp lại, giáo trình được trình bày một cách rõ ràng cũng khiến sinh viên không bị rối mắt. Sự hài lòng còn phụ thuộc vào đội ngũ giảng viên của trường. Tại Duy Tân, có gần 84% sinh viên hài lòng với chất lượng giảng viên (3% thấy rất thú vị, 37% cảm thấy thú vị, 44% cảm thấy bình thường), kèm theo đó là thái độ hòa nhã nhiệt tình của giảng viên, sự tương tác giữa giảng viên với sinh viên.**

**Câu 5:Với lượng thời gian 2 giờ cho một kỹ năng Tiếng Anh bạn thấy đã phù hợp hay chưa?**

##### 

##### ****Bảng 2.2 :Biểu đồ thể hiện ý kiến của sinh viên đối với lượng thời gian 2 giờ cho một kĩ năng.****

Khảo sát về ý kiến của sinh viên về thời gian 2 giờ cho một kỹ năng Tiếng Anh cho thấy 55% ý kiến cho rằng rất phù hợp, 23% ý kiến đồng quan điểm là phù hợp, 17% ý kiến bình thường về lượng thời gian 2 giờ cho một kỹ năng Tiếng Anh, và số ý kiến còn lại 5% thấy 2 giờ là quá ít.

Bắt đầu từ năm học 2015-2016, nhà trường đã tăng thời lượng từ 1 giờ lên 2 giờ cho một kĩ năng tiếng Anh, việc này một phần nào có thể thỏa mãn được một bộ phận sinh viên trong việc học tại lớp.

Tuy nhiên, qua khảo sát vẫn còn một số bộ phận sinh viên cảm thấy thời lượng như vậy là quá ít, có thể thấy rằng các bạn sinh viên đang có chiều hướng tích cực hơn về việc bỏ ra thời gian dành cho việc học tiếng Anh, nhiều bạn muốn có thêm nhiều thời lượng hơn cho việc học một kĩ năng tiếng Anh hơn. Điều này cho thấy các bạn sinh viên đang chú trọng ngôn ngữ tiếng Anh hơn.

##### ****Câu 6:Khi học Tiếng Anh bạn có ghi chép nhiều hay không?****

##### ****Bảng 2.6: Biểu đồ thể hiện mức độ ghi chép của sinh viên trong khi học tiếng Anh.****

**Theo kết quả khảo sát chỉ có 20% sinh viên thường xuyên ghi chép, lý do vì số sinh viên này cảm thấy yêu thích học môn tiếng anh và họ đã có một vốn tiếng anh nhất định nên việc ghi chép thường xuyên trở nên dễ dàng và cần thiết. Bên cạnh đó còn một số sinh viên nhận thấy được tầm quan trọng của môn Tiếng Anh hơn nên họ rất thường xuyên ghi chép và đầu tư nhiều thời gian vào việc này hơn cả - số sinh viên này chiếm đến 12%.**

**Nhưng nhìn chung, việc ghi chép lại trong quá trình học tiếng anh không được các bạn sinh viên chú tâm, đó xem như là một công việc không mấy thú vị và thu hút các bạn sinh viên thực hiện nó một cách đều đặn, ghi chép cũng được mà khôngghi chép cũngđược – đó là những bạn sinh viên xem việc ghi chép là hết sức bình thường, số này chiếm đến 32% cao nhất trong bảng khảo sát.**

**Câu 7:Trong các kĩ năng Tiếng Anh học tại trường, bạn thấy tự tin khi học kĩ năng nào?**

##### ****Bảng 2.7: Biểu đồ thể hiện tỉ lệ số lượng sinh viên cảm thấy tự tin với kĩ năng mà mình học tốt.****

**Phần lớn các bạn cảm thấy kĩ năng Nghe là tốt nhất (48%) bởi vì đa số các bạn cảm thấy những kiến thức và kĩ năng nghe đã tích lũy từ trước thì việc học nghe bằng tranh giúp bạn dễ đoán ra được câu trả lời hơn.**

**Kĩ năng mà đa số các bạn cảm thấy học tốt sau kĩ năng Nghe là kĩ năng Nói (32%). Sở dĩ có lí do như vậy chính là việc nhà trường đã tuyển dụng những giảng viên nước ngoài về tham gia giảng dạy, cải thiện hơn về phát âm cho sinh viên. Việc giao tiếp với các giảng viên nước ngoài không những giúp sinh viên cải thiện được kĩ năng Nói mà còn là kĩ năng Nghe.**

**Câu 8: Trong các kĩ năng Tiếng Anh học tại trường, bạn thấy bạn học không tốt kĩ năng nào?**

##### ****Bảng 2.8: Biểu đồ thể hiện kĩ năng mà sinh viên cảm thấy mình học không tốt.****

**Từ biêu đồ trên ta có thể thấy môn học có lượng sinh viên cảm thấy học không tốt nhất là kĩ năng Viết (46%) và môn Đọc (33%), sở dĩ 2 môn này cần có lượng sinh viên tự đánh giá như thế này là do ảnh hưởng trực tiếp từ môi trường học tập, các bạn chưa thực sự nhận thức được tầm quan trọng của tiếng Anh, đây chính là rào cản lớn nhất tạo cho bạn có sự đam mê trong việc học tiếng Anh nói riêng và học tập và làm việc nói chung.**

**Đối với môn Đọc, nếu các bạn sinh viên không có vốn từ vựng thì các bạn hoàn toàn không thể học tốt môn này, bởi vì khi làm bài thi môn này rất cần đến vốn từ vựng để có thể dịch được nội dung câu hỏi và bài thi để được đáp án đúng.**

**Đối với môn nghe, việc tập nghe phát âm chuẩn chính là yếu tố quyết đinh khi các bnaj nghe một đoạn văn, bởi vì tiếng Anh có rất nhiều từ phát âm tương tự nhau và có nhiều từ nối khiến các bạn không phân biệt chính xác từ để có thể trả lời các câu hỏi trong bài kiểm tra.**

**Một số bạn có trình độ tiếng Anh không cao, số còn lại học khá hơn nhưng thiếu mất đi sự tự tin về vốn từ mình đang có. Vậy nên sinh viên cần tạo cho mình một môi trường mở để học tập, giao lưu và học hỏi với người nước ngoài nhiều hơn.**

**Câu 9:Cách truyền đạt của giảng viên có ảnh hưởng nhiều tới kết quả học của bạn hay không?**

##### Biểu đồ 2.3: Biểu đồ khảo sát ảnh hưởng của cách truyền đạt của giảng viên với sinh viên.

**Với câu hỏi này thì có 28% sinh viên cảm thấy rất ảnh hưởng, 53% cảm thấy ảnh hưởng, 14% cảm thấy bình thường, 5% thấy không ảnh hưởng.**

**Đối với mỗi giảng viên khác nhau, sinh viên sẽ có thái độ khác nhau. Khi giảng viên tâm lý và hiểu rõ năng lực của sinh viên thì việc đào tạo tốt hơn, kết quả học tập sinh viên sẽ thay đổi rất nhiều. Tác phong của giảng viên tốt, sẽ khiến sinh viên hài lòng và cũng có tác phong tốt phản hồi tích cực hơn với giảng viên.**

**Câu 10:Cách thức truyền đạt của Giảng viên như thế nào?**

##### Biểu đồ 2.4: Biểu đồ thể hiện sự hài lòng của sinh viên về cách thức truyền đạt của giảng viên.

Đa số các bạn sinh viên cảm thấy cách truyền đạt của giảng viên rất tốt, chiếm đến 80% số phiếu trả lời, việc có kết quả như vậy thì không có gì đáng ngạc nhiên khi việc các giảng viên của khoa Ngoại ngữ đều có trình độ chuyên môn cao, có kinh nghiệm trong việc giảng dạy và được đào tạo chuyên sâu. Nhưng bên cạnh đó vẫn còn một số bộ phận nhỏ sinh viên chiếm 20% còn cảm thấy giảng viên chưa thực sự hài lòng đối với cách truyền đạt của giảng viên. Có thể do các bạn đã quá quen với cách dạy và học truyền thống của những cấp học trước nên khi tiếp cận với chương trình mới, cách dạy và học mới thì các bạn còn chưa quen, chưa tiếp cận, tương tác tốt nhất với giảng viên để đưa đến kết quả tốt nhất.

**Câu 11: Giảng viên có hay đưa các trò chơi vào bài học hay không?**

##### Biểu đồ 2.11: Biểu đồ khảo sát sinh viên việc giảng viên áp dụng trò chơi vào bài học.

Từ kết quả khỏa sát có thể thấy được chỉ có 11% sinh viên được học các giảng viên thường xuyên tổ chức các trò chơi Tiếng Anh trong lớp học (1% Rất thường xuyên, 10% Thường xuyên), và chỉ có 31% sinh viên thỉnh thoảng mới được giảng viên dạy thông qua các trò chơi.

Tuy nhiên lại có rất nhiều ý kiến của sinh viên cho rằng mình ít khi (51%) hay là không bào giờ được tiếp cận với cách học này. Hiện nay, trong giảng dạy Tiếng Anh cho sinh viên, sử dụng trò chơi là một biện pháp hiệu quả và hữu ích nhằm tạo không khí học tập vui nhộn cũng như lôi cuốn sinh viên vào bài học, góp phần cải thiện khả năng tiếp thu kiến thức và rèn luyện kĩ năng ngoại ngữ. Vì vậy một số trò chơiTiếng Anh sẽ bổ trợ cho công việc giảng dạy ngoại ngữ của bạn đồng thời sẽ dễ dàng gây hứng thú học tập trở lại hơn ở lớp học. Giảng viên sẽ khéo léo thực hiện chúng vào đầu buổi học hoặc vào thời gian cuối buổi học để tạo sự hứng khởi cho việc học tập.

**Câu 12:Tương tác giữa giảng viên và sinh viên dễ dàng hay không?**

##### ****Biểu đồ 2.5: Biểu đồ sinh viên đánh giá của sinh viên về sự tương tác giữa sinh viên giảng viên.****

**Việc học theo thể thức đào tạo tín chỉ đã và đang kéo giãn khoảng cách giữa giảng viên và sinh viên lớn dần. Chỉ có 2% sinh viên thường xuyên gặp được giảng viên dạy Tiếng Anh của các bạn, theo như các bạn trong số 2% này chia sẻ các giảng viên này là người quen hay chính là người trong gia đình vì vậy việc gặp rất dễ dàng. Số các bạn gặp thường xuyên giảng viên (10%) lại nhận xét là do các bạn học cả bốn kĩ năng cùng một người nên thường là ít nhất bốn buổi trong tuần sẽ gặp được giảng viên của mình.**

**Nhưng đa số các bạn cảm thấy khó khăn khi liên lạc với giảng viên (25%) hay không thể gặp được (42%) chỉ có thể liên lạc được qua điện thoại hoặc email. Điều này cho thấy việc tạo điều kiên cho sinh viên gặp trực tiếp và đặt câu hỏi hoặc giao lưu với giảng viên là rất cần thiết.**

**Câu 13: Đối với chương trình đào tạo từng khoá học của sinh viên khoa Kế toán, bạn thấy cách bố trí môn Tiếng Anh ở mỗi học kì đã thoả mãn hay chưa?**

##### ****Biểu đồ 2.13: Biểu đồ thể hiện sự hài lòng của sinh viên đối với cách bố trí chương trình đào tạo Tiếng Anh tại trường.****

Từ biểu đồ 2.13 ta có thể thấy được có tới 59% số lượng sinh viên được khảo sát cảm thấy cách bố trí chương trình dạy và học cho giảng viên và sinh viên của nhà trường đối với môn Tiếng Anh là phù hợp, bởi vì lượng kiến thức trong mỗi kĩ năng không quá nhiều và có các cấp độ tăng dần, tạo điều kiện cho các bạn có thời gian để học các môn chuyên ngành đi đôi với kiến thức về Tiếng Anh cũng được nâng cao.

Nhưng vẫn còn 23% cảm thấy chương trình học bình thường, và 18% cảm thấy không phù hợp. Sở dĩ có tỉ lệ như vậy là do mặt bằng về trình độTiếng Anh chung của sinh viên trong khoa tương đối thấp nên các bạn cảm thấy với chương trình Tiếng Anh hiện tại thì các bạn không thể vừa học các môn chuyên ngành mà lại vừa có thể tiếp thu toàn bộ kiến thức trong chương trình mục tiêu kiến thức Tiếng Anh mà nhà trường đặt ra.

**Câu 14: Các giáo trình kĩ năng được đưa vào sử dụng để giảng dạy bộ môn Tiếng Anh có đáp ứng được mục tiêu đào tạo của nhà trường hay không?**

##### ****Biểu đồ 2.6: Biểu đồ thể hiện sự hài lòng về hình thức giáo trình học môn Tiếng Anh****

Từ biểu đồ trên chỉ có 67% cảm thấy hài lòng (43% rất hài lòng, 24% cảm thấy hài lòng) với hình thức của giáo trình, các bạn cảm thấy thoải mái khi học và có thể ghi ngay vào giáo trình để tiết kiệm thời gian, các bạn chỉ cần học trong giáo trình chứ không cần phải vừa học trong giáo trình vừa học trong vở ghi hay sách bài tập kèm theo.

Tuy nhiên lại có tới 33%% cảm thấy giáo trình bình thường chưa hoàn toàn có thể đáp ứng được hết tất cả nhu cầu của các bạn do sinh viên cảm thấy nội dung quá nhàm chán, hình ảnh trong sách quá mờ nhạt do sách của sinh viên hoàn toàn là sách photo, hình ảnh quá mờ nhạt nên việc sinh viên nhìn vào tranh để miêu tả nội dung cần học là rất khó khăn. Đặc biệt là sách kĩ năng Nghe và sách kĩ năng Nói, khi không thể xem được nội dung các bức tranh thì chắc chắn họ không thể làm được bải.

##### Biểu đồ 2.14.2: Biểu đồ về sự hài lòng của sinh viên đối với nội dung sách giáo khoa

Đối với chỉ tiêu sự hài lòng về nội dung kiến thức thì có tới 67% sinh viên cảm thấy hài lòng. Tuy nhiên thì kiến thức trong sách cũng còn chưa thoả mãn 33% sinh viên còn lại (22% cảm thấy bình thường, 9% cảm thấy không hài lòng, 2% sinh viên cảm thấy rất không hài lòng) bởi vì trình độ của các bạn chưa đủ để theo kịp những bài học, chương trình học một cách tốt nhất. Các bạn cảm thấy khó hiểu khi nhìn vào sách vì vậy nó sẽ dần tạo cảm giác chán nản hơn khi học.

**Câu 15: Bạn cảm thấy cơ sở vật chất phục vụ cho công việc giảng dạy Tiếng Anh như thế nào?**

##### Biểu đồ 2.7: Biểu đồ thể hiện sự hài lòng của sinh viên đối với cơ sở vật chất phục vụ cho việc giảng dạy môn Tiếng Anh.

**Từ biểu đồ 2.15 ta có thể thấy 71% sinh viên cảm thấy cơ sở vật chất hiện tại của trường đáp ứng được nhu cầu học tập của các bạn. Tuy nhiên cũng còn 27% cảm thấy bình thường, 2% cảm thấy không tốt. Một bộ phận các bạn sinh viên còn cảm thấy cơ sở vật chất hiện tại chưa thoả mãn nhu cầu về học tập, các bạn còn có yêu cầu cao hơn ví dụ như tai phone riêng, bàn học ngăn cách riêng biệt…Ngoài ra đa số các bạn cảm thấy đaig radio của trường âm thanh không rõ làm hiệu quả giờ học giảm đi rất nhiều.**

**Câu 16: Bạn thấy giảng viên có đảm bảo giờ lên lớp hay không?**

##### Biểu đồ 2.16: Biểu đồ thể hiện sự hài lòng của sinh viên đối với giảng viên về lên lớp đúng giờ.

Về việc đảm bảo giờ lên lớp của giảng viên thì có 77% sinh viên cảm thấy giảng viên đứng lớp của mình luôn có mặt tại lớp trước giờ học để có thể đảm bảo về thời gian, không khí lớp học, ổn định trật tự, làm tăng tối đa chất lượng buổi học.

Tuy nhiên vẫn còn 23% (13% cảm thấy bình thường, 9% Không hài lòng, 1% Rất không hài lòng) cảm thấy giáo viên chưa đi đúng giờ hoặc chỉ đi sát giờ dạy, chưa thực sự quan tâm tới sinh viên, tính kỉ luật chưa cao mặc dù đã có quy định về giờ đứng lớp của giảng viên.

Việc chưa hết giờ mà giảng viên cho lớp nghỉ tại chỗ để đợi hết giờ cũng là một điều làm cho số sinh viên này cảm thấy bị mất quyền lợi, có thể do giảng viên phân bổ thời gian buổi học không hợp lí hoặc do giảng viên tự ý rút ngắn chương trình học trong buổi học….

**Câu 17: Bạn có thể chia se cho chúng tôi biết về một số phương pháp mà bạn đã áp dụng cho việc học của mình?**

* Về phần chia sẻ kiến thức

Ở câu hỏi mở này, tôi đã tiến hành phân loại và có được 67 kết quả có cùng nội dung là các bạn sinh viên đều tự học tại nhà thông qua việc nghe nhạc tiếng Anh và xem phim tiếng Anh, từ những bài nhạc và phim có phần phụ đề sẵn các bạn hoàn toàn có thể nâng cao các kĩ năng nghe, nói, đọc và viết của mình lên rất nhiều. Như mọi người đã biết thì câu tiếng Anh được tạo nên từ các từ tổ hợp các từ được sắp xếp khác hoàn toàn tiếng Việt, chính vì vậy thông qua các bài nhạc hay các bộ phim bạn có thể biết cách viết câu và làm quen được với phong cách nói của người bản xứ về cách sử dụng từ ngữ cho hợp ngữ cảnh. Ngoài ra việc tiếp xúc với tiếng Anh như vậy sẽ giúp các bạn ghi nhớ được từ rất dễ dàng, khi nhân vật có một hành động nhất định làm bạn ghi nhớ thì theo phản xạ bạn sẽ phải nhìn xem họ đang nói gì, vậy nên lời thoại của nhân vật sẽ được bạn ghi nhớ có thể cả câu hoặc cũng có thể là một từ, đó chính là một sự thành công lớn trong việc nâng cao trình độ của mình.

Ngoài ra, theo khảo sát thì có 26 bạn sinh viên chia sẻ rằng các bạn nâng cao khả năng nói tiếng Anh của mình bằng cách đi làm thêm. Các bạn thường xin việc làm bán thời gian tại các quán cafe, nhà hàng thường có khách là người nước ngoài đến và sử dụng tiếng Anh để giao tiếp, ngoài việc kiếm thêm thu nhập thì việc làm thêm tại đó từ 6 đến 8 tiếng mỗi ngày tại môi trường đa ngôn ngữ như vậy sẽ giúp bạn giống như đang bỏ ra 1/3 thời gian mỗi ngày để sống ở “nước ngoài” ngay tại Việt Nam. Các bạn chia sẻ, thường xuyên tiếp xúc và sử dụng tiếng Anh như vậy đã giúp các bạn tự tin hơn khi sử dụng tiếng Anh, điểm số ở các môn tiếng Anh cũng có cải thiện rõ rệt.

* Ý kiến góp ý

Một vài sinh viên có nguyện vọng nhà trường chuyển đổi hình thức thi lại cho sinh viên, bởi vì họ cảm thấy tiếng Anh tuy quan trọng nhưng khi học lại như vậy khì gây khó khăn cho các bạn khi phải rút ngắn thời gian đăng kí các môn học khác để đăng kí học lại một kĩ năng tiếng Anh.

Ngoài ra có đến 93 bạn có ý kiến muốn giảng viên giảng chậm hơn, bởi vì trình độ tiếng Anh của họ chỉ ở mức cơ bản, họ cần các giảng viên hướng dẫn ngữ pháp cơ bản của bài học trước thật kĩ rồi mới bắt đầu làm bài tập, giảng viên nên xem xét ý kiến này để chọn được phương pháp giảng bài hiệu quả hơn.

**Vậy qua thực trạng và sự phân tích trên, tôi có được những nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của sinh viên về phương pháp giảng dạy Tiếng Anh của giảng viên. Và đề suất về một số phương pháp nhằm góp phần cải thiện được kết quả học tập của sinh viên với bộ môn Tiếng Anh tại chương trình đào tạo Đại học.**

# PHẦN 3: GIẢI PHÁP NÂNG CAO MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA SINH VIÊN KHOA KẾ TOÁN ĐỐI VỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY TIẾNG ANH CỦA GIẢNG VIÊN KHOA NGOẠI NGỮ ĐẠI HỌC DUY TÂN.

3.1 Đánh giá mức độ hài lòng của sinh viên khoa Kế toán đối phương pháp giảng dạy tiếng Anh của giảng viên khoa Ngoại Ngữ.

* Thành tựu

+ Cơ sở vật chất, thiết bị giảng dạy: hiện nay trường Đại học Duy Tân là Đại học tư thục lớn nhất Miền Trung, nhà trường có trụ sở riêng để phục vụ cho việc giảng dạy bộ môn Tiếng Anh tại địa chỉ 21 Nguyễn Văn Linh, Q.Hải Châu, TP. ĐN. Các phòng học đều đươc trang bị hệ thống đèn chiếu hiện đại, và được trang bị hệ thống camera giám sát.

+ Tài liệu học tập luôn được khoa Ngoại Ngữ của trường cập nhật mới theo từng năm nhằm nâng cao chất lượng bài học cho sinh viên. Ngoài ra thì thư viện Trường có đầy đủ các đầu sách trong và ngoài nước phục vụ cho việc học tập và nghiên cứu và hệ thống mạng Internet miễn phí. Ví dụ: Vocabulary for TOEFL® iBT, The Complete Guide to the TOEFL® Test, Streamline checklist departures beginner level 1, Streamline English Connections 2, Streamline English Destinations 3, Streamline English Directions 4,...

+ Phương pháp giảng dạy của giảng viên theo tiêu chuẩn của nước ngoài.

+ Đội ngũ giảng viên của khoa Ngoại Ngữ là đội ngũ giảng viên trẻ, thân thiện và gần gũi với sinh viên. Khoa hiện có một đội ngũ giảng viên chuyên nghiệp, có kinh nghiệm, nhiệt tình trong giảng dạy, gồm: 41 Giảng viên, trong đó có 01 Tiến sĩ, 29 Thạc sỹ và 16 Cử nhân.

+ Ngoài những giảng viên trong nước thì còn có những giảng viên nước ngoài tham gia giảng giạy như Singapore, Mỹ…

* Hạn chế

+ Chất lượng sách học tập cho các môn chưa cao, sách photo nhiều lần dẫn đến hình ảnh mờ nhạt.

+ Trình độ sinh viên không đồng đều, cách phát âm chưa chuẩn, còn thụ động tại lớp.

+ Phương pháp giảng dạy, mô hình học còn mới gây nên khó khăn cho sinh viên khi tiếp cận đến phương pháp mới này.

+ Thời gian học 1 giờ cho một môn học là quá ít, không đủ để cho sinh viên tiếp nhận kiến thức.

+ Sự đam mê về Tiếng Anh của sinh viên chưa cao, chưa thực sự hiểu được tầm quan trọng của Tiếng Anh trong xã hội hội nhập ngày nay.

**3.2 Một số giải pháp để nâng cao mức độ hài lòng của sinh viên khoa Kế toán đối với phương pháp giảng dạy của giảng viên khoa Ngoại ngữ Đại học Duy Tân**

* + 1. **Đối với Nhà trường:**

+ Cần có một số động thái để hỗ trợ việc học môn nghe Tiếng Anh đó là nâng cấp loa, microphone trong phòng học; cung cấp CD nghe tốt hơn, phù hợp hơn; sách học có độ chuẩn xác cao hơn, hình ảnh minh họa rõ ràng, các bài tập nghe cần thiết kế lại cho dễ hơn.

+ Hạn chế và ngại tiếp xúc với người nước ngoài và sự dụng Tiếng Anh thì Khoa ngoại ngữ có thể bố trí thay đổi giảng viên nước ngoài và giáo viên trong trường thay phiên nhau thay đứng lớp riêng biệt để có thể cho các bạn sinh viên thấy được giao tiếp bằng Tiếng Anh ngoài thực tế với người nước ngoài là như thế nào để từ đó có thể truyền được phong thái tự tin khi sử dụng Tiếng Anh cho sinh viên.

+ Cải thiện vấn đề về tại liệu học tập, nên in ra những cuốn sách rõ rang vì hiện nay 100% là sách photo nên không đảm bảo được chất lượng hình ảnh cho môn học.

+ Hoạt động của sinh viên còn dựa trên hình thức cá nhân là chủ yếu chưa có những hoạt động tập thể. Trên lớp học, Thầy Cô chưa giảng dạy nhiều theohướng phương pháp thảo luận nhóm. Thông thường không khí trong lớp rất trầm lắng, chưa có nhiều dạng bài tập về nhà dưới dạng nhóm cùng làm. Sinh viên cũng không tiếp xúc nhiều với nhau, thường thì chỉ gặp nhau trên lớp, và sau mỗi giờ học mọi người đều trở về nhà và có những việc riêng nên rất ít thời gian trao đổi với nhau vì vậy nhà trường nên sắp xếp để sinh viên có những buổi ngoại khóa, gặp gỡ và sử dụng Tiếng Anh để trò chuyện cùng nhau, nâng cao trình độ, và giải tỏa áp lực trong những giờ học căng thẳng.

+ Có thêm nhiều sách giáo khoa, sách tham khảo ở thư viện của trường để sinh viên có thể tiếp cận kiến thức tốt hơn.

+ Theo khảo sát sinh viên thì có nhiều sinh viên cảm thấy thời gian cho 1 kĩ năng là hơi ít hoặc quá ít (2 giờ) vì vậy tôi kiến nghị nhà trường nên tăng số giờ giảng dạy lên 2h30p đến 3h cho không chỉ một kĩ năng bởi vì chỉ học liên tục một kĩ năng liên tục sẽ làm cho sinh viên cảm thấy mệt mỏi và không tập trung vào môn học một cách tốt nhất vì vậy chúng ta có thể kết hợp từ hai kĩ năng trở lên cho một môn học, hiệu quả của môn học sẽ được cải thiện lên rất nhiều.

+ Vì hạn chế và ngại tiếp xúc với người nước ngoài và sử dụng Tiếng Anh thì Khoa ngoại ngữ có thể bố trí 1 buổi học sẽ có 2 giảng viên để có thể cho các bạn sinh viên thấy được giao tiếp bằng Tiếng Anh ngoài thực tế là như thế nào để từ đó có thể truyền được phong thái tự tin khi sử dụng Tiếng Anh cho sinh viên.

* + 1. **Đối với giảng viên**
* Giảng viên cần khuyến khích sinh viên luyện nghe ở nhà bằng cách giới thiệu nguồn học nghe hay, dễ sử dụng, phù hợp trình độ (sách, CD, trang web). Trước một bài nghe khó, giảng viên cho một số từ vựng quan trọng, giải thích nghĩa, hướng dẫn cách đọc. Một khía cạnh quan trọng khác khi dạy nghe là phải bảo đảm sinh viên hiểu rõ các kỹ năng khi làm bài (nghe ý chính, nghe ý chi tiết, …). Theo khảo sát thì tỉ lệ sinh viên có học lực ở tầm trung bình và yếu tương đối cao, vì vậy giảng viên cần truyền đạt để cho toàn bộ sinh viên với lực học khác nhau đều có thể tiếp thu bài giảng tốt hơn.

Ví dụ: Phần nghe tranh có thể hướng dẫn học sinh nhìn trước và có thể đưa ra những câu trả lời liên quan đến bức tranh, gợi mở cho các bạn sinh viên về các tình huống xuất hiện cho mỗi bức tranh

Đối với phần nghe trả lời câu hỏi có sẵn có thể hướng dẫn sinh viên đọc trước câu hỏi tiếp theo, nắm những từ chính của câu hỏi, Đối với mỗi dạng câu hỏi chúng ta sẽ có những dạng câu trả lời đi với nó, từ đó sinh viên có một chuẩn bị tốt nhất tước khi câu hỏi được bắt đầu.

+ Giảng viên phải nhấn mạnh sự kiên trì, bền bỉ và luyện tập thường xuyên là chìa khoá thành công cho kĩ năng này. Trên lớp giảng viên dành một phần thời gian luyện phát âm cho sinh viên, chú trọng các bài tập đàm thoại vì khi nói đúng sinh viên sẽ nghe tốt hơn, hình dung từ nhanh hơn. Ngoài ra giảng viên cũng nên sử dụng Tiếng Anh thường xuyên trong bài dạy, dịch ra tiếng Việt những câu dài, có nhiều từ mới.

* Giảng viên cần tạo các hoạt động để sinh viên nhớ từ vựng ngay tại lớp, ví dụ như: yêu cầu sinh viên ghi nhớ từ mới trong một phút, đóng sách và lặp lại, hoặc yêu cầu sinh viên nhớ từ gắn liền với hình vẽ và viết lại (memory game). Hoặc giáo viên yêu cầu sinh viên đặt câu với những từ vựng vừa học hoặc là viết đoạn văn với nội dung tương tự như bài vừa đọc (quảng cáo sản phẩm, mô tả công việc hàng ngày của bản thân…). Như vậy sinh viên có thể sử dụng lại từ vựng mới và nhớ từ lâu hơn.
* Cần tạo niềm tin cho sinh viên đặc biệt là sinh viên yếu kém. Giúp sinh viên nhận ra rằng học Tiếng Anh là quá trình lâu dài, cần sự tích lũy kiến thức dần dần và luyện tập nhiều là chìa khóa thành công.
* Giảng viên cần tạo cho sinh viên cảm giác thoải mái để có thể tập trung vào những câu hỏi từ đó có thể chọn ra đáp án đúng nhất. Hướng dẫn cụ thể cho sinh viên về cách để tìm câu trả lời một cách tối ưu hơn, tìm ra các từ chính (key word) để có hiệu quả tốt nhất.
* Giảng viên nên hướng dẫn cụ thể từ trong sách và áp dụng ngay vào thực thế trong lớp học để sinh viên có thể nhớ được từ vựng, ngoài ra giảng viên nên luyện tập cho sinh viên thói quen tìm hiểu và tự học cách phát âm chuẩn vì như thế sinh viên có thể dễ dàng nhớ và tự phát âm những từ khác một cách tốt hơn.

Việc kết hợp với giảng viên nước ngoài chính là một phương án tối ưu về nâng cao một cách hiệu quả về khả năng nói cho sinh viên.

Tuy nhiên ở kĩ năng nói chúng ta có thể có thêm một giảng viên để hỗ trợ cho sinh viên vì thời gian buổi học tương đối ngắn nên giảng viên không thể hướng dẫn cụ thể cho các bạn trong lớp một cách có hiệu quả.

* + 1. **Đối với sinh viên**:

- Sinh viên cần ôn lại các điểm ngữ pháp vừa học, tích luỹ vốn từ vựng hàng ngày. Giảng viên sẽ hướng dẫn các mẹo nhỏ để nhớ tăng vốn từ như dán khoảng 5 từ lên một chỗ dễ nhìn trong nhà, cụ thể hơn 5 từ đó có thể cùng liên quan tới một phòng hay 1 đồ vật trong nhà của bạn

+ Luyện nghe các mẩu đối thoai trên radio, phim, các bài nhạc nước ngoài….

+ Cố gắng nắm vững các nguyên tắc về ngữ pháp: Sử dụng đúng ngữ pháp là một việc rất quan trọng trong văn viết. Nên cố gắng nắm vững các điểm ngữ pháp cơ bản của Tiếng Anh như là cách đặt dấu chấm phẩy trong câu, các động từ, danh từ, kết hợp giữa động từ và chủ ngữ, mạo từ và các thì.

+ Sử dụng các nguồn tài liệu hướng dẫn có sẵn tại thưviện của trường, bên cạnh đó các bạn cũng có thể tìm thấy nhiều nguồn khác trên internet. Hiện có rất nhiều website cung cấp các phương pháp cũng như mẹo để nâng cao kỹ năng viết của bạn (Tiếng Anh 123, Ello, Fun easy English,…).

**+** Việc học vốn từ là rất quan trọng, bạn phải có vốn từ và ghi nhớ cấu trúc của các loại câu trong Tiếng Anh, việc này đòi hỏi sinh viên cần có sự đầu tư hơn cho việc học.

**+** Tập đọc các cuốn truyện nước ngoài kèm bản dịch, làm quen với văn phong nước ngoài, làm quen với văn phong viết và sử dụng từ ngữ.

**+** Xem các bộ phim có phụ đề của nước ngoài sẽ giúp ghi nhớ các từ thông dụng hàng ngày.

**+** Tích lũy vốn từ bằng cách học 5-10 từ một ngày hoặc có thể nhiều hơn.

+ Cần tạo cho bản thân một sự tự tin ứng xử trong giao tiếp với người nước ngoài bằng cách tham gia vào các buổi ngoại khóa, giao lưu bên ngoài tại công viên hay gần nơi bạn ở với người nước ngoài, điều này sẽ giúp bạn cải thiện rất nhiều.

+ Thường xuyên tập nói Tiếng Anh mọi lúc mọi nơi, tập hát theo các bài Tiếng Anh để cải thiện cách phát âm của mình.

+ Cần phát huy lơi thế khi được học với giảng viên nước ngoài là trao đổi bằng tiếng Anh với giảng viên thay vì nói bằng Tiếng Việt.

+ Giao lưu kết bạn với người nước ngoài để tăng sự tự tin, và tích lũy thêm vốn từ vựng.

+ Cố gắng sử dụng tiếng Anh nhiều nhất có thể để có thể tạo ra một phản xạ khi nói giống như đang nói tiếng Việt.

# 

# KẾT LUẬN

Hiện nay nhiều trường Đại học trong nước yêu cầu trước khi tốt nghiệp, sinh viên cần có bằng Tiếng Anh như là điều kiện bắt buộc. Trường Đại học dân lập Duy Tân cũng không ngoại lệ, là ngôi trường tư thục lớn nhất miền Trung, đi đầu cho việc đào tạo hệ thống tín chỉ thì việc đưa ra điều kiện đó làm cho giá trị đào tạo của trường trên hệ thống xếp hạng các trường Đại học ở Việt Nam ngày càng được nâng cao.

Mục đích nghiên cứu của đề tài là nhằm đưa ra những giải pháp tối ưu nhất để có thể nâng cao chất lượng dạy và học Ngoại ngữ theo học chế tín chỉ, có nhiều ý kiến còn mang tính chủ quan. Hy vọng những giải pháp mà tôi đưa ra sẽ giúp cho việc dạy và học môn Tiếng Anh tại trường được cải thiện và có hiệu quả hơn.

# TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] ***Báo cáo Thường niên Kinh tế Việt Nam 2014,  Những ràng buộc đối với tăng trưởng của VEPR, ngày truy cập 20 tháng 3 2016***

[2] [ht tp://kngoaingu.duytan.edu.vn/Home/ArticleDetail/vn/HYPERLINK "http://kngoaingu.duytan.edu.vn/Home/ArticleDetail/vn/112/731/gioi-thieu-ve-khoa"112HYPERLINK "http://kngoaingu.duytan.edu.vn/Home/ArticleDetail/vn/112/731/gioi-thieu-ve-khoa"/HYPERLINK "http://kngoaingu.duytan.edu.vn/Home/ArticleDetail/vn/112/731/gioi-thieu-ve-khoa"731HYPERLINK "http://kngoaingu.duytan.edu.vn/Home/ArticleDetail/vn/112/731/gioi-thieu-ve-khoa"/gioi-thieu-ve-khoa](file:///C:\Users\HONG%20HA%20HAM\Downloads\ht%20tp:\kngoaingu.duytan.edu.vn\Home\ArticleDetail\vn\112\731\gioi-thieu-ve-khoa), ngày truy cập 11 tháng 11 năm 2015

[3] <http://www.dav.edu.vn/vi/dao-tao/chuong-trinh-dao-tao/dai-hoc-cao-dang/118-chuong-trinh-dao-tao-cu-nhan-nganh-ngon-ngu-anh.html>, ngày truy cập 11 tháng 11 năm 2015